

Số: /QĐ-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Công nhận miễn thi môn năng khiếu và quy đổi điểm môn năng khiếu
ngành Giáo dục thể chất, Huấn luyện thể thao
tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2026**

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 116/NQ-HĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-ĐHSP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-ĐHSP ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm ban hành Đề án tổ chức thi năng khiếu Thể thao năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1118/QĐ-ĐHSP ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 1171/KH-ĐHSP ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm thi năng khiếu Thể thao tuyển sinh ngành Giáo dục Thể chất, Huấn luyện thể thao năm 2026 (đợt 2) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1581/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc thành lập Hội đồng thi xét miễn thi Năng khiếu Thể thao cho thí sinh tuyển ngành Giáo dục Thể chất, Huấn luyện thể thao năm 2026;

Căn cứ Biên bản họp Công nhận miễn thi môn năng khiếu và quy đổi điểm môn năng khiếu ngành Giáo dục thể chất, Huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận miễn thi môn năng khiếu và quy đổi điểm môn năng khiếu ngành Giáo dục thể chất, Huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2026 cho 17 thí sinh đã đạt Giải (có bảng điểm thi năng khiếu Thể thao kèm theo).

Điều 2. Kết quả điểm thi môn năng khiếu Thể thao là căn cứ để Hội đồng tuyển sinh cập nhật điểm vào cơ sở dữ liệu Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện công tác xét tuyển sinh đại học chính quy năm 2026.

Điều 3. Trưởng các đơn vị liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- ĐHTN (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để ph/hợp ch/đạo);
- Như Điều 3 (để th/h);
- Cổng thông tin điện tử của Trường (để t/b);
- Lưu: VT, ĐT (01).

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Mai Xuân Trường

BẢNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐIỂM THI NĂNG KHIẾU THỂ THAO NĂM 2026 - THÍ SINH ĐẠT GIẢI

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	CCCD	Môn năng khiếu ngành Giáo dục thể chất		Môn năng khiếu 1		Môn năng khiếu 2	
						Điểm	Bảng chữ	Điểm	Bảng chữ	Điểm	Bảng chữ
1	Hồ Gia	Bảo	30/07/2008	Nam	0192****0513	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
2	Hoàng Thị Ngọc	Bích	26/10/2008	Nữ	0193****0705	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
3	Trần Thị	Bích	17/09/2008	Nữ	0193****8744	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
4	Lý Ngân	Hà	12/09/2008	Nữ	0063****3536	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
5	Triệu Hoàng	Hà	18/01/2008	Nam	0062****3279	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
6	Trương Đình	Hải	22/01/2008	Nam	0192****1069	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
7	Trịnh Vũ	Khang	23/01/2008	Nam	0192****0377	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
8	Lù Minh	Khôi	29/01/2008	Nam	0102****7865	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
9	Lương Thị	Lệ	10/05/2008	Nữ	0063****3329	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
10	Triệu Tiến	Mạnh	22/02/2008	Nam	0062****1548	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
11	Nguyễn Quang	Minh	31/05/2008	Nam	0192****3191	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
12	Bàn Hoa	Mỹ	04/02/2008	Nữ	0193****9300	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
13	Hoàng Thị	Ngân	13/07/2008	Nữ	0063****2285	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
14	Hà Trọng	Nhân	17/05/2008	Nam	0062****5337	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
15	Bùi Dương Tú	Quốc	15/04/2008	Nam	0172****0374	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
16	Khương Minh	Tuấn	14/04/2008	Nam	0202****0102	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn
17	Hoàng Thị Như	Ý	29/08/2008	Nữ	0193****6485	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn	10,00	Mười chẵn

Ấn định danh sách: 17 thí sinh./.